

Số:1063/TB-CISCO

Cao Bằng, ngày 09 tháng 6 năm 2026

V/v: Mời chào giá cạnh tranh tiêu thụ Xi bông

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH TIÊU THỤ XI BÔNG

Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng tổ chức phiên chào giá tiêu thụ Xi bông tại Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng. Bên mời chào giá (“BMCG”) kính mời đại diện Quý khách hàng là các doanh nghiệp Việt Nam có chức năng và có nhu cầu mua hàng hóa để kinh doanh hoặc sử dụng để sản xuất tham gia chào giá nộp Hồ sơ chào giá (“HSCG”) mua Xi bông chào bán tại Phiên chào giá này:

Mục 1. Thông tin về hàng hóa chào bán.

1. Tên hàng hóa: Xi bông.
2. Chất lượng hàng hóa và xuất xứ:
 - Chất lượng hàng hóa (Căn cứ Quyết định số 02832-QRCM/QĐ-VNCE ngày 25/11/2025 về việc chứng nhận chất lượng sản phẩm; Căn cứ giấy chứng nhận hợp quy số 02832-QRCM ngày 25/11/2025).

+ Khách hàng có thể đến khảo sát thực tế tại Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng lấy mẫu tự phân tích, xác định hàm lượng % của các nguyên tố hóa học của hàng hóa.

+ Giá trị của hàng hóa không bị điều chỉnh bởi hàm lượng % các nguyên tố hóa học có trong hàng hóa.

- Xuất xứ hàng hóa: Hàng hóa được sản xuất tại Nhà máy Gang thép Cao Bằng – Km7, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.

3. Số lượng hàng hóa: 20.000 tấn $\pm 10\%$ (Hai mươi nghìn tấn).

4. Địa điểm giao nhận hàng hóa: Hàng hóa được giao trên phương tiện vận chuyển của người mua tại kho Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng thuộc Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng ở địa chỉ Km7, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.

Mục 2. Sử dụng hàng hóa: Bên mua sử dụng đúng mục đích của hàng hóa, cụ thể là làm phụ gia Xi măng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam khi để xảy ra việc sử dụng không đúng mục đích như trên.

Mục 3. Phương thức bán, hình thức lựa chọn bên mua:

1. Phương thức bán: Bán toàn bộ khối lượng chào bán là 20.000 tấn $\pm 10\%$ hoặc bán một phần, tối thiểu là 5.000 tấn $\pm 10\%$

2. Hình thức lựa chọn bên mua: Chào giá cạnh tranh.

Mục 4. Các yêu cầu về thương mại:

1. Giá chào mua, thuế, phí, lệ phí:

1.1 Bên chào mua phải nộp phiếu chào giá mua theo Mẫu 01, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

1.2 Giá chào mua là giá do bên chào mua ghi trong phiếu chào giá mua, giá chào mua phải thể hiện bằng đồng Việt Nam và phải ghi rõ giá đã bao gồm hoặc chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp bên chào mua không ghi rõ giá chào mua đã

bao gồm hoặc chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng thì hiểu là giá chào mua chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng; Bên chào mua có trách nhiệm chi trả thuế giá trị gia tăng (áp theo thuế suất tại thời điểm 28 ngày, trước ngày có thời điểm đóng chào giá); Trường hợp Bên chào mua không đồng ý và tuyên bố giá chào mua đã bao gồm thuế GTGT thì hồ sơ chào giá bên mua sẽ bị loại.

1.3 Bên chào mua chỉ được quyền đặt mua (trả giá mua) với một đơn giá mua duy nhất cho toàn bộ khối lượng Xi bồng đặt mua.

2. Khối lượng đặt mua: Bên chào mua được quyền đặt mua toàn bộ khối lượng Xi bồng chào bán hoặc đặt mua một phần tối thiểu là 5.000 tấn $\pm 10\%$.

3. Thanh toán:

3.1 Phương thức thanh toán: Thanh toán 100% giá trị tạm tính (bao gồm cả VAT) của từng lô hàng theo Hợp đồng trước khi giao hàng.

3.2. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc bù trừ công nợ (nếu có).

Mục 5. Nộp, tiếp nhận, bảo mật, mở, đánh giá hồ sơ chào giá

1. Bên chào mua phải nộp 01 bộ bản gốc hồ sơ chào giá ("HSCG") bao gồm:

- Bản sao công chứng Giấy Chứng nhận đăng ký Kinh doanh.
- Phiếu chào giá đã được điền đầy đủ các thông tin và được bỏ trong phong bì dán kín, niêm phong giáp lai bằng dấu của Bên chào mua.

2. Phương thức nộp HSCG: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính, gửi xe,... Bên tham gia chào giá tự quyết định phương thức nộp HSCG nhưng phải đảm bảo BMCG nhận được HSCG không muộn hơn thời điểm đóng chào giá quy định tại Mục 8 thông báo này. Hồ sơ chào giá được gửi đến BMCG sau thời điểm đóng chào giá và/hoặc HSCG không có/không còn niêm phong bảo mật sẽ không được tiếp nhận, xem xét; BMCG sẽ lập biên bản hủy HSCG đó mà không cần cơ sở chứng kiến của Khách hàng có HSCG nộp/gửi nộp muộn và/hoặc không có/không còn niêm phong bảo mật.

3. Tiếp nhận HSCG: Đại diện BMCG tiếp nhận HSCG là Phòng Kế hoạch Vật tư; địa chỉ: Phòng Kế hoạch Vật tư, tầng 3, Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng; địa chỉ: Km7, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.

4. Bảo mật HSCG: Bên mời chào giá chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong hồ sơ chào giá của Bên tham gia chào giá cho đến khi kết quả lựa chọn Bên Mua được Người có thẩm quyền BMCG phê duyệt.

5. Mở chào giá: BMCG sẽ tiến hành mở HSCG theo quy định tại Mục 8 thông báo này (hoặc thời gian khác sau thông báo của BMCG, trong trường hợp thay đổi thời gian mở HSCG, BMCG sẽ thông báo qua điện thoại trao đổi trực tiếp và/hoặc gửi tin nhắn SMS, Zalo, Email cho các Khách hàng đã nộp HSCG) mà không phụ thuộc vào sự có mặt hay không có mặt của đại diện Bên tham gia chào giá đã nộp HSCG. Trường hợp chỉ có 01 Khách hàng nộp HSCG thì BMCG vẫn mở HSCG đã nộp để xem xét. Trường hợp không có ai nộp HSCG hoặc toàn bộ các HSCG đã nộp đều có giá chào thấp hơn giá sàn chào bán thì BMCG sẽ báo cáo Người có thẩm quyền BMCG xem xét, quyết định lựa chọn hoặc không lựa chọn Bên Mua.

Các Khách hàng đã nộp HSCG có nhu cầu tham dự phiên mở chào giá có thể cử 01 đại diện tới tham dự. Đại diện tham dự phiên mở chào giá phải có Giấy giới thiệu còn hiệu lực kèm theo CCCD/CMND/Hộ chiếu còn giá trị và phù hợp với Giấy giới thiệu để xuất trình cho BMCG trước khi BMCG tiến hành phiên mở chào giá.

6. Bên mời chào giá so sánh các HSCG theo các yêu cầu về HSCG. Trong quá trình xem xét các hồ sơ chào giá, Bên mời chào giá có thể mời Bên chào mua có giá chào mua từ bằng giá sàn chào bán trở lên đến đàm phán, thương thảo; kết quả xem xét HSCG và kết quả đàm phán, thương thảo (nếu có) sẽ là cơ sở để BMCG quyết định lựa chọn Bên Mua.

Mục 6. Điều kiện xét duyệt trúng chào giá

Bên chào mua được xem xét, đề nghị trúng chào giá khi đáp ứng đủ các điều kiện:

1. Có hồ sơ chào giá đáp ứng các yêu cầu nêu trong thông báo này.

2. Có giá chào mua sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) cao nhất và không thấp hơn giá sàn được người có thẩm quyền BMCG phê duyệt. Trường hợp các HSCG đều đặt mua cao hơn giá sàn thì BMCG có thể lựa chọn Khách hàng trả giá cao nhất (sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch - nếu có) là bên trúng chào giá hoặc có thể mời từ đơn vị có giá chào mua (sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch - nếu có) cao nhất đến đơn vị có giá chào mua (sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch - nếu có) bằng giá sàn để đàm phán, thương thảo; kết quả xem xét HSCG và kết quả đàm phán, thương thảo (nếu có) sẽ là cơ sở để BMCG quyết định lựa chọn Bên mua.

3. Để giải phòng kịp thời kho chứa, đảm bảo an toàn tài sản, tài chính và ổn định sản xuất kinh doanh của CISCO thì trong mọi trường hợp, BMCG có toàn quyền quyết định lựa chọn một Khách hàng duy nhất được quyền mua hoặc có thể lựa chọn nhiều hơn 01 Khách hàng được quyền mua.

4. BMCG bảo lưu toàn bộ các quyền đối với việc:

(i) Diễn giải, giải thích các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình tổ chức chào giá vượt ra ngoài các quy định của Phiên chào giá này, miễn là các diễn giải và/hoặc giải thích này của BMCG không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành.

(ii) Lựa chọn một hoặc nhiều Khách hàng trong số các Khách hàng tham dự chào giá hợp lệ làm Khách hàng trúng chào giá.

(iii) Công bố hoặc không công bố lý do lựa chọn hay không lựa chọn Khách hàng tham gia chào giá làm Khách hàng trúng chào giá.

Mục 7: Điều kiện bắt buộc đối với khách hàng tham gia chào giá:

Khách hàng tham gia chào giá tiêu thụ sản phẩm Xi bông nêu trong thông báo này là các doanh nghiệp Việt Nam có nhu cầu mua Xi bông để kinh doanh hoặc sử dụng để sản xuất, đã trực tiếp nhận Hồ sơ và đăng ký tham gia chào giá theo quy định, đồng thời đáp ứng được các điều kiện sau đây:

1. Điều kiện về năng lực pháp lý: Có Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

2. Điều kiện về năng lực tài chính:

Nộp Bảo đảm tham gia chào giá 50.000.000 đồng.

* Yêu cầu và quy định về đặt cọc tham gia chào giá:

- Trước thời điểm diễn ra phiên chào giá, khách hàng phải thực hiện các biện pháp bảo đảm tham gia chào giá theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc một mẫu khác được bên bán chấp nhận, đặt cọc (bằng tiền mặt) hoặc chuyển khoản vào tài khoản Công ty CP Gang thép Cao Bằng (số tài khoản: 33000.17892 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Cao Bằng).

- Trong trường hợp nếu khách hàng tham gia chào giá có công nợ dư tại Công ty theo các Hợp đồng kinh tế đã phát sinh trước đây thì có thể dùng phần dư có đó để chuyển thành bảo đảm tham gia chào giá nếu phần dư có đủ giá trị theo yêu cầu của Hồ sơ chào giá. Nếu chưa đủ có thể chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt bổ sung cho phần thiếu hụt. Khách hàng tham gia chào giá phải làm đơn đề nghị và được Phòng Tài chính Kế toán Công ty xác nhận.

- Tiền đặt cọc bảo đảm tham gia chào giá sẽ được trả lại cho khách hàng không thắng đấu giá chậm nhất là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày mở phiên chào giá.

- Tiền đặt cọc bảo đảm tham gia chào giá sẽ không được trả lại cho khách hàng trong các trường hợp sau đây:

+ Rút Hồ sơ dự chào giá sau thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá và trong thời gian có hiệu lực của Hồ sơ chào giá.

+ Khách hàng vi phạm quy định chào giá dẫn đến phải hủy phiên chào giá.

+ Khách hàng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành ký kết Hợp đồng trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo kết quả trúng chào giá.

+ Tiền đặt cọc bảo đảm tham gia chào giá của khách hàng thắng chào giá sẽ được chuyển thành tiền đặt cọc bảo đảm thực hiện Hợp đồng mua hàng hóa thắng chào giá.

Mục 8: Thời gian phát hành thông báo mời chào (TBMCG) giá và nộp HSCG.

1. Thời gian phát hành: Hồ sơ mời tham gia chào giá phát trong giờ hành chính kể từ 09h30p ngày 09 tháng 06 năm 2026 đến 15h30 ngày 18 tháng 6 năm 2026 (trừ ngày nghỉ thứ 7, chủ nhật). Mỗi khách hàng chỉ được nhận 01 (một) bộ hồ sơ, giá 01 bộ hồ sơ tham gia chào giá là 1.000.000 đồng/bộ.

2. Địa điểm nhận TBMCG: Tại phòng Kế hoạch Vật tư Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng, Km7, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.

Khi nhận TBMCG tham gia chào giá đại diện của khách hàng phải xuất trình Giấy giới thiệu về việc nhận Hồ sơ cho Bên phát hành, đồng thời khách hàng tiến hành đăng ký tham gia chào giá theo quy định và hướng dẫn của Công ty.

3. Thời gian nộp Hồ sơ tham dự chào giá: Hồ sơ tham dự chào giá nộp trong các ngày làm việc kể từ ngày 09/6/2026 đến 15h 30 ngày 18/6/2026.

Khi nộp Hồ sơ tham dự chào giá đại diện của Khách hàng phải xuất trình Giấy giới thiệu còn hiệu lực về việc nộp Hồ sơ tham dự chào giá cho Công ty CP Gang thép Cao Bằng, đồng thời lấy xác nhận về việc nộp Hồ sơ tham dự chào giá theo quy định và hướng dẫn của Công ty.

4. Thời gian tổ chức Phiên chào giá: Phiên chào giá sẽ được tổ chức vào hồi 16h00p ngày 18 tháng 6 năm 2026.

5. Địa điểm tổ chức Phiên chào giá: Tại Văn phòng Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng, Km7, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.

Mục 9: Công khai kết quả lựa chọn bên mua

Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc Phiên chào giá Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng sẽ gửi Thông báo bằng văn bản cho khách hàng thắng chào giá để ký kết Hợp đồng. Thông báo được gửi bằng Fax và bằng đường bưu điện, Zalo.....

Mục 10. Ký kết hợp đồng mua/bán hàng hóa trúng chào giá:

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng ra văn bản thông báo kết quả chào giá cạnh tranh phiên chào giá ngày 18/6/2026, khách hàng thắng chào giá phải tiến hành xong việc ký kết Hợp đồng tiêu thụ số lượng hàng hóa đã thắng chào giá theo các điều khoản đã được thể hiện trong Dự thảo Hợp đồng nằm trong Hồ sơ mời tham gia chào giá. Sau thời hạn trên, nếu khách hàng thắng chào giá không tiến hành việc ký kết hợp đồng, hoặc sau khi ký hợp đồng nhưng khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc bảo đảm thực hiện hợp đồng, thì được xem như khách hàng ấy đã từ chối tư cách khách hàng thắng chào giá (khách hàng vi phạm các quy định của Phiên chào giá). Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng có thể hủy kết quả chào giá hoặc mời khách hàng xếp hạng tiếp theo trong Phiên chào giá đến để thương thảo và ký kết hợp đồng.

Mục 11: Các nội dung khác: Sẽ được quy định cụ thể tại Hợp đồng mua bán.

Nơi nhận:

- Khách hàng tham gia chào giá;
- HD giá Công ty
- Lưu: VP: KHVT.



Trần Văn Chương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU CHÀO GIÁ
Mua Xi bông tại Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng
(Phiên chào giá ngày 18/6/2026)

....., ngày..... tháng..... năm 2026

1. Tên khách hàng tham gia đấu giá:

Công ty :

Địa chỉ :

Điện thoại : Fax:.....

2. Người đại diện (khi cần liên hệ)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Điện thoại : Fax:.....

Chúng tôi chào giá mua khối lượng Xi bông tại Khu liên hợp gang thép Cao Bằng của Công ty CP Gang thép Cao Bằng theo thông báo số/TB-CISCO ngày/...../20..... mức giá như sau:

1. Số lượng, đơn giá và tổng giá trị:

Stt	Tên hàng hóa	Khối lượng (tấn) ±10%	Đơn giá (đ/tấn)	Thành tiền (Vnd)	Ghi chú
1	Xi bông	
Thuế VAT 8%				
Tổng giá trị cả thuế				
<i>Bằng chữ: đồng chẵn./.</i>					

2. Địa điểm giao nhận hàng: Tại Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng, Km7, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.

3. Thời gian giao nhận: Từ ngày hai bên ký Hợp đồng đến hết 31/8/2026

4. Phương thức thanh toán: Thanh toán 100% giá trị tạm tính từng lô hàng theo Hợp đồng trước khi lấy hàng.

5. Hiệu lực của phiếu chào giá: 30 ngày kể từ ngày chào giá.

6. Các đề xuất khác:

ĐẠI DIỆN
KHÁCH HÀNG THAM GIA CHÀO GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
Số: /HĐKT/2026
Về việc: Mua/bán Xi bông

Căn cứ Luật Dân sự số: 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ban hành ngày 14/6/2005, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2019;

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, tại trụ sở Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng, chúng tôi gồm:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP CAO BẰNG (BÊN BÁN)

Địa chỉ: Số 52 phố Kim Đồng, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng, Việt Nam

Điện thoại: 0263 953 369

Fax: 0263 953 268

E-mail: gangthepcb@gmail.com

Tài khoản: 33000.17892 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Cao Bằng.

Mã số thuế: 4800162247

Người đại diện: Ông **Trần Văn Chương**

Chức vụ: **Giám đốc**

Bên B: CÔNG TY (BÊN MUA)

Địa chỉ:

Điện thoại:

Tài khoản số

Mã số thuế:

Người đại diện: Ông

Chức vụ: **Giám đốc**

Giấy ủy quyền số..... ngày..... (nếu có).

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng với các điều khoản sau:

Điều 1: Tên hàng hóa, số lượng:

1.1. Tên hàng hóa: Xi bông tại Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng

1.2. Số lượng: tấn. $\pm 10\%$ (Theo độ ẩm tự nhiên).

Số lượng trúng trong phiên chào giá.

Điều 2: Đơn giá và giá trị hợp đồng

2.1. Đơn giá:đồng/tấn (Chưa bao gồm VAT)

2.2. Giá trị hợp đồng:.....đồng (đã bao gồm VAT)

(Bằng chữ:))

Đơn giá trúng trong phiên chào giá.

Điều 3: Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

Điều 4: Địa điểm, phương thức, giao nhận hàng hóa.

4.1. Địa điểm giao nhận: Hàng được giao tại bãi Xi bông – Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng: Km7, Phường Tân Giang, tỉnh Cao Bằng.

4.2. Phương thức giao nhận: Hàng hóa được giao nhận chia thành các lô theo thương thảo giữa 2 bên. Bên bán thông báo (bằng Lệnh xuất kho) cho bên mua chậm nhất 02 ngày trước ngày giao hàng.

4.3. Thời gian giao/nhận: Hàng hóa trong Hợp đồng này được giao/nhận kể từ ngày hai bên ký Hợp đồng đến hết 31/8/2026.

Điều 5: Khối lượng, Phương thức, Hình thức thanh toán

5.1. Khối lượng thanh toán: Là khối lượng được xác định qua trạm cân 100 tấn của bên A và được lập bằng Biên bản giao/nhận giữa hai Bên .

5.2. Phương thức thanh toán: Thanh toán 100% giá trị tạm tính của từng lô hàng theo Hợp đồng trước khi giao hàng.

5.3. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản bằng đồng tiền Việt Nam.

Điều 6. Bảo đảm thực hiện Hợp đồng

6.1. Trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng mua bán hàng hóa có hiệu lực, bên mua thực hiện biện pháp đảm bảo thực hiện Hợp đồng với giá trị tương đương 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

6.2. Hình thức bảo đảm thực hiện Hợp đồng: Chuyển 50.000.000 đồng từ bảo đảm tham gia chào giá (phiên chào giá ngày 18/6/2026) sang bảo đảm thực hiện Hợp đồng, hoặc (i) thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (ii) đặt cọc bằng tiền mặt (iii) trường hợp nếu bên thắng chào giá có công nợ dư tại Công ty theo các Hợp đồng kinh tế đã phát sinh trước đây thì có thể dùng phần dư có đó để chuyển thành bảo đảm thực hiện hợp đồng, nếu chưa đủ có thể chuyển khoản bổ sung cho phần thiếu hụt.

6.3. Bên B không được hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng trong trường hợp sau đây:

- + Từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng có hiệu lực.
- + Vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng.
- + Bồi thường thiệt hại (nếu có).

6.4. Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được bên A hoàn trả cho bên B trong vòng 15 (mười lăm) ngày sau khi hai bên thực hiện xong việc giao nhận hàng hóa.

Điều 7. Trách nhiệm của các bên

7.1. Trách nhiệm của bên A:

- Cung cấp hàng cho bên B theo đúng chủng loại và số lượng đã quy định tại Điều 1. Cử người cùng bên B giám sát quá trình giao nhận hàng.

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Bên B trong quá trình giao nhận hàng.
- Đối chiếu với Bên B để xác nhận thực tế cho mỗi lần giao hàng.

7.2. Trách nhiệm của bên B:

- Thông báo cho bên A về thời gian nhận hàng, số lượng xe, người vận chuyển theo quy định. Khi đến nhận hàng phải chấp hành nghiêm túc những quy định của Bên A.

- Cử người cùng bên A giám sát quá trình giao/nhận hàng hóa. Tạo điều kiện thuận lợi để bên A giao hàng được nhanh chóng.

- Thanh toán đầy đủ tiền hàng theo quy định.

- Thực hiện nghĩa vụ đặt cọc bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 6 của hợp đồng.

- Tự chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về việc đảm bảo các điều kiện an toàn của phương tiện giao hàng.

- Chịu trách nhiệm đền bù thiệt hại cho bên A nếu người và phương tiện của bên B đến nhận hàng gây mất an toàn cho người và thiết bị của Bên A tại địa điểm giao hàng.

- Số tiền đặt cọc đảm bảo thực hiện Hợp đồng được quy định tại điều 6 của Hợp đồng này, Bên B đồng ý không nhận lại trong trường hợp gây khó khăn trong việc thanh toán cho Bên A.

- Cam kết việc sử dụng đúng mục đích của hàng hóa và hoàn toàn chịu trách nhiệm khi để xảy ra việc sử dụng không đúng mục đích như đã cam kết với bên A.

Điều 8. Chuyển quyền sở hữu và chuyển rủi ro

8.1. Quyền sở hữu hàng hóa được chuyển từ Bên A sang Bên B kể từ thời điểm hàng hóa được chuyển giao.

8.2. Bên B có trách nhiệm tự bảo quản hàng hoá và tài sản của mình kể từ thời điểm Bên A chuyển giao quyền sở hữu theo quy định tại Khoản 1 Điều này. Mọi mất mát hoặc hư hỏng của hàng hóa được chuyển cho bên B khi hàng hóa được chuyển giao cho bên B (hoặc người được bên B ủy quyền) đã nhận hàng tại thời điểm thỏa thuận trong Hợp đồng.

Điều 9. Bất khả kháng

9.1. Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, khiến cho một Bên hoặc các Bên không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng này.

9.2. Trong trường hợp bất khả kháng, các bên sẽ thông báo cho nhau về các biến cố của trường hợp này và cả những hậu quả có thể xảy ra cho việc thực hiện hợp đồng này trong vòng 10 ngày kể từ khi xảy ra biến cố.

Điều 10. Trách nhiệm vật chất

10.1. Bên vi phạm hợp đồng phải nộp phạt vi phạm hợp đồng, mức phạt vi phạm là 8% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm.

10.2. Bên vi phạm hợp đồng có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Giải quyết tranh chấp:

11.1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

11.2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải thì vụ việc sẽ được giải quyết tại Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, quyết định của tòa sẽ là quyết định cuối cùng, Bên thua sẽ phải chịu các chi phí giải quyết vụ việc.

Điều 12. Điều khoản thi hành:

12.1. Không Bên nào có quyền sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này khi không có sự đồng ý của Bên kia. Mọi sửa đổi, bổ sung chỉ có hiệu lực khi được hai Bên đồng ý bằng văn bản.

12.2. Nếu Bên nào đơn phương hủy bỏ hoặc chấm dứt Hợp đồng không có lý do chính đáng mà không được sự đồng ý của Bên kia thì phải bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại do việc đơn phương hủy bỏ hoặc chấm dứt hợp đồng gây ra cho Bên kia.

12.3. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày 15/9/2026 hoặc đến khi hoàn thành khối lượng giao nhận theo Hợp đồng tùy theo điều kiện nào đến trước.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt và có giá trị pháp lý ngang nhau, bên A giữ 03 bản, bên B giữ 01 bản để cùng thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN
GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN BÊN MUA
GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Chương

.....